

ỨNG DỤNG TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC

HÀ NGUYỄN HẰNG NGA*, NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO**

*Học viện Khoa học Quân sự, ✉ hanguyenhangnga@gmail.com

**Học viện Khoa học Quân sự, ✉ haninhnguyen1075@gmail.com

Ngày nhận bài: 09/8/2024; ngày sửa chữa: 23/8/2024; ngày duyệt đăng: 25/9/2024

TÓM TẮT

Mục tiêu cuối cùng của việc dạy học tiếng Trung Quốc là giúp người học nắm vững kiến thức, thành thục các kỹ năng vận dụng ngôn ngữ, am hiểu về văn hóa Trung Quốc, từ đó giao tiếp thành công trong môi trường liên văn hóa. Hiện nay, tiếng Trung Quốc ngày càng trở nên quan trọng trong thế giới đa văn hóa và kết nối toàn cầu, tuy nhiên, việc học tiếng Trung Quốc cũng đặt ra nhiều thách thức đối với người học. Bài viết đề xuất việc vận dụng trò chơi ngôn ngữ như một phương pháp giảng dạy tiếng Trung Quốc mới mẻ và hứa hẹn, đồng thời đưa ra một số trò chơi ngôn ngữ phù hợp trong các trường hợp cụ thể, chỉ ra các ưu điểm và đưa ra những gợi ý cụ thể cho việc sử dụng nó. Trò chơi không chỉ mang tính giải trí mà còn giúp tăng cường hiệu quả học tập, đặc biệt là về từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng giao tiếp tiếng Trung Quốc. Bằng cách tích hợp trò chơi ngôn ngữ vào quá trình giảng dạy, người dạy có thể tạo ra môi trường học tập thú vị và tích cực, từ đó khuyến khích người học tập trung và tham gia chủ động vào quá trình học tập.

Từ khóa: phương pháp trò chơi, tiếng Trung Quốc, ứng dụng, dạy học

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, tiếng Trung Quốc đang ngày càng trở nên quan trọng trong thế giới kết nối toàn cầu. Theo “Khảo sát về sự phân bố và ứng dụng các ngôn ngữ chính trên thế giới năm 2005” của Liên hợp quốc, tiếng Trung Quốc đã được xếp hạng thứ 2 trong số 10 ngôn ngữ hàng đầu trên thế giới. Việc học tiếng Trung Quốc không chỉ mang lại lợi ích cá nhân như mở rộng mối quan hệ và cơ hội nghề nghiệp, mà còn giúp hiểu và tiếp cận nền văn hóa, lịch sử và triết học của một trong những quốc gia có ảnh hưởng nhất trên thế giới. Mặc dù tiếng Trung Quốc hấp dẫn và hứa hẹn nhiều cơ hội, việc học ngôn ngữ này cũng đặt ra nhiều thách thức cho những người học. Hệ thống chữ viết phức tạp, hình thức ngữ pháp đặc biệt và âm điệu đa dạng là những yếu tố khiến việc học tiếng Trung Quốc trở

nên khó khăn, đòi hỏi sự kiên nhẫn và kiên nhẫn của người học.

Krashen (1981) đã đưa ra “Giả thuyết trình tự tự nhiên”, trong đó người học tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên, theo quá trình riêng của não bộ chứ không phải học một cách máy móc, do đó để người học thông qua các hoạt động ngôn ngữ trên lớp gắn liền với đời sống thực giúp người học chủ động và tự nhiên tiếp thu được kiến thức. Edward Sapir (1921) cho rằng: “Ngôn ngữ là bản tóm tắt trực giác của hàng nghìn cá nhân, hoạt động ngôn ngữ từ không thể tách rời khỏi các hợp thành văn hoá của một cộng đồng xã hội”, và chỉ bằng cách cho phép người học hình thành ý thức về ngôn ngữ thông qua “bản tóm tắt trực giác cá nhân”, họ mới có thể sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác và có ý thức trong thực tế giao tiếp.

Friedrich Froebel, một nhà giáo dục người Đức, được coi là người tiên phong trong việc nghiên cứu và ứng dụng trò chơi vào quá trình giáo dục. Ông là người đã đặt nền móng cho giáo dục mầm non hiện đại. Trong tác phẩm “Education of Man” (2005), Froebel đã đề xuất một quan điểm giáo dục độc đáo: kết hợp trò chơi và học tập để nuôi dưỡng khả năng sáng tạo vốn có ở mỗi người. Ông tin rằng, giáo dục không chỉ là truyền đạt kiến thức mà còn là tạo điều kiện để trẻ em khám phá, sáng tạo và phát triển toàn diện. Nhà triết học và nhà giáo dục người Mỹ John Dewey – một trong những người đề xướng nổi tiếng nhất về học tập thực hành hoặc giáo dục trải nghiệm, trong “The child and the curriculum” (1902) lập luận rằng, “nếu kiến thức đến từ những ấn tượng do các đối tượng tự nhiên tạo ra cho chúng ta, thì không thể có được kiến thức mà không sử dụng các đối tượng gây ấn tượng với tâm trí” (tr. 217-218). Jean Piaget, một nhà tâm lý học trẻ em nổi tiếng người Thụy Sĩ, là nhà tiên phong vĩ đại cho lý thuyết học tập của chủ nghĩa kiến tạo, nổi tiếng với “Nhận thức luận di truyền” đã nghiên cứu vai trò của trò chơi đối với sự phát triển nhận thức của trẻ em từ góc độ phát triển nhận thức và đề xuất trẻ em nên có các hoạt động trò chơi khác nhau trong các giai đoạn học tập khác nhau.

Hứng thú là người thầy tốt nhất và là chìa khóa để học tốt một ngôn ngữ, việc kích thích và duy trì hứng thú học tiếng Trung Quốc của người học đã trở thành một trong những mục đích chính của việc dạy tiếng Trung Quốc. Vậy làm thế nào để kích thích hứng thú học tiếng Trung Quốc cho người học, các nhà giáo dục và nhà nghiên cứu đã không ngừng tìm kiếm các phương pháp giảng dạy tiên tiến và hiệu quả. Một trong những phương pháp hứa hẹn để tăng cường hiệu quả giảng dạy tiếng Trung Quốc là vận dụng trò chơi vào quá trình học tập. Trò chơi không chỉ giúp người học hứng thú và thú vị trong việc học tiếng Trung Quốc mà còn tạo điều kiện để họ vận dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên và linh hoạt.

Các chức năng chính của trò chơi trong lớp trước hết là thúc đẩy sự phát triển trí thông minh,

thứ hai là phát triển trí tuệ cảm xúc, thứ ba là cải thiện khả năng nói và thứ tư là giảm độ khó của việc học và vượt qua những điểm quan trọng và khó.

Nhằm đưa ra một cái nhìn tổng quát về trò chơi và sử dụng trò chơi trong giảng dạy tiếng Trung Quốc nói chung, bài viết đề cập khái niệm về trò chơi, những ưu điểm của việc sử dụng trò chơi trong dạy và học ngôn ngữ, phương pháp áp dụng trò chơi và một số điểm lưu ý khi áp dụng phương pháp này.

2. KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC

2.1 Khái niệm trò chơi ngôn ngữ

Khái niệm trò chơi ở Trung Quốc xuất hiện từ rất sớm trong “Luận ngữ thiên Ung Dã” (论语·雍也) của Khổng Tử (孔子) “biết mà học không bằng thích mà học, thích mà học không bằng vui say mà học” (知之者不如好之者, 好之者不如乐之者). Vương Dương Minh (王阳明), một nhà tư tưởng thời nhà Minh, đưa ra trong “训蒙大意” (Huấn Mông đại ý) chủ trương phát huy vai trò chủ thể của đối tượng giáo dục, người dạy cần nỗ lực tạo điều kiện, gợi mở tâm trí người học, khiến người học tự động nảy sinh nhu cầu hứng thú học tập, và “trò chơi” là một phương tiện quan trọng để tạo nên niềm vui cho người học. Vương Hạ Linh (王贺玲, 2000, tr. 2) đã định nghĩa dạy học thông qua trò chơi như sau: dạy học thông qua trò chơi là sử dụng hình thức trò chơi để giúp người học nắm vững nội dung, kiến thức trong sách giáo khoa một cách vô thức trong sự cạnh tranh và hứng thú, và tận hưởng niềm vui học tập trong quá trình này. Tăng Kiện (曾健, 2006, tr. 3) cho rằng, theo nghĩa rộng, trò chơi ngôn ngữ chỉ tất cả các hoạt động ngôn ngữ có tổ chức trong việc giảng dạy ngôn ngữ thứ hai hoặc ngoại ngữ; theo nghĩa hẹp, nó là các hoạt động ngôn ngữ để tạo sự hứng thú cho người học và củng cố kiến thức ngôn ngữ đã học, với nội dung thú vị, đa dạng và linh hoạt xuyên suốt quá trình dạy học.

Khái niệm “trò chơi ngôn ngữ” (language-game) được nhà triết học Ludwig Wittgenstein đưa ra như một cách tiếp cận mới mẻ để nghiên cứu ngôn ngữ. Theo Wittgenstein (1922), ngôn ngữ không đơn thuần là một hệ thống các quy tắc trừu tượng mà còn là một hoạt động, một “trò chơi” được thực hiện trong các ngữ cảnh xã hội cụ thể. Mỗi trò chơi ngôn ngữ đều có những quy tắc, mục đích và cách sử dụng ngôn ngữ riêng. Quan điểm này đã mở ra một hướng nghiên cứu mới trong triết học ngôn ngữ, cho thấy ngôn ngữ không chỉ đơn thuần là công cụ để truyền đạt thông tin mà còn là một phần không thể thiếu của cuộc sống và văn hóa.

Trò chơi ngôn ngữ là tất cả các hoạt động ngôn ngữ được tổ chức trong dạy học ngoại ngữ hoặc ngoại ngữ trong lớp học theo nghĩa rộng; nội dung thú vị, đa dạng và linh hoạt được xen kẽ với các hoạt động ngôn ngữ trong quá trình dạy học trên lớp. Mục đích của trò chơi là nâng cao hứng thú học tập của người học, kích hoạt bầu không khí lớp học, đồng thời dẫn dắt hoặc thực hành kiến thức ngôn ngữ đã học và sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp, nhằm đạt được hiệu quả giảng dạy. Trò chơi có các đặc điểm của nhiệm vụ, mô phỏng, giao tiếp và cạnh tranh. Dựa trên nhiệm vụ, nghĩa là thông qua việc phát triển các trò chơi để đạt được mục đích học ngôn ngữ. Mô phỏng, tức là bắt chước cuộc sống thực. Giao tiếp, nghĩa là thông qua sự phát triển của trò chơi để đạt được việc sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp và giao tiếp giữa các cá nhân. Tính cạnh tranh, tức là người học cạnh tranh với nhau để thể hiện kết quả tiếp thu ngôn ngữ và sử dụng ngôn ngữ thông qua thành công trong các hoạt động trò chơi trong suốt trò chơi. Là một công cụ điều chỉnh tốt và là một công cụ vận chuyển ngôn ngữ hiệu quả, trò chơi phù hợp cho cả trẻ em và thanh thiếu niên cũng như người lớn học ngôn ngữ thứ hai.

2.2 Phân loại trò chơi ngôn ngữ

Châu Kiên (周健, 2009) đã chia dạy học trò chơi thành sáu loại: dạy học ngữ âm, dạy học chữ Hán, dạy học từ vựng, dạy học ngữ pháp, dạy học diễn ngôn và luyện giao tiếp. Tư Dật Dương (司轶

昉, 2011) đã chia các trò chơi dạy học thành 7 loại: trò chơi bài, trò chơi chữ, trò chơi hành động, trò chơi diễn xuất, trò chơi trí nhớ, trò chơi bài hát và các loại trò chơi khác. Các nghiên cứu trên không chỉ đưa ra định nghĩa về dạy học qua trò chơi mà còn phân loại dạy học qua trò chơi theo các môi trường và nội dung khác nhau của nó mà còn cung cấp cơ sở lý thuyết cho lớp học thực tế, đồng thời nó cũng cung cấp cho chúng tôi rất nhiều kinh nghiệm và gợi ý.

Hiện nay có nhiều loại trò chơi ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình dạy học tiếng Trung Quốc, được chia theo mục đích của trò chơi, tức là các điểm ngôn ngữ cần luyện tập, bao gồm trò chơi từ vựng, trò chơi ngữ pháp, trò chơi ngữ âm, trò chơi chữ Hán, trò chơi văn hóa. Dựa vào cách vận hành trò chơi có thể phân thành trò chơi kiến thức, trò chơi thể chất, trò chơi thi đấu; theo trình tự dạy học trên lớp, chúng có thể được chia thành trò chơi trước giờ lên lớp, trò chơi trong giờ học, trò chơi sau giờ học; theo quy mô trò chơi có thể chia thành trò chơi một người chơi, trò chơi nhóm, trò chơi cả lớp. Trên thực tế, hầu hết tất cả các trò chơi đều được chia thành nhiều loại cùng một lúc và rất khó để tách chúng ra hoàn toàn. Trò chơi dạy học phù hợp với mọi giai đoạn dạy học và các loại hình dạy học nhưng hình thức, nội dung, độ khó và yêu cầu khác nhau, người dạy tùy theo nhu cầu nhiệm vụ dạy học và trình độ tiếng Trung Quốc của người học khác nhau mà lựa chọn, biên soạn các trò chơi ngôn ngữ mức độ khó dễ khác nhau, chỉ cần huy động hết mức sự nhiệt tình học tập của người học thì trò chơi đương nhiên sẽ đạt được hiệu quả mong muốn. Thành công của việc dạy học thông qua trò chơi có quan hệ mật thiết với hiệu quả của trò chơi, luật chơi và tinh thần thi đua của người học. Theo quan sát và kinh nghiệm thực tế của tác giả, các trò chơi ngôn ngữ trong lớp học tiếng Trung Quốc hiện nay được chia thành 4 loại: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và hội thoại. Trong quá trình học tập thông qua trò chơi, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, người học được trao quyền chủ động điều khiển tình huống và các tài liệu học tập. Điều này không chỉ giúp họ thể hiện năng lực và sở thích cá nhân mà còn tạo điều kiện thuận lợi để

đạt được các mục tiêu học tập đã đề ra một cách tự nhiên và hứng thú. Việc chuyển đổi những nội dung học tập khô khan và các bài tập rập khuôn thành các hoạt động trò chơi sáng tạo không chỉ đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của học sinh mà còn góp phần hiện thực hóa phương pháp giáo dục hướng đến hạnh phúc.

Tóm lại áp dụng các trò chơi ngôn ngữ trong lớp học tiếng Trung Quốc có thể điều chỉnh và kích hoạt bầu không khí lớp học, tăng cường sự thú vị và tương tác trong lớp, giảm bớt căng thẳng và áp lực học tập của người học, huy động ý thức chủ động của người học tích cực tham gia vào các hoạt động trong lớp, làm giàu kiến thức ngôn ngữ và trau dồi đa góc độ và linh hoạt kỹ năng giao tiếp bằng lời nói của người học đóng vai trò xây dựng mối quan hệ thầy trò tốt đẹp trong và ngoài lớp học.

3. VAI TRÒ CỦA TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC

Tăng cường hiệu quả giảng dạy và học tập

Vận dụng trò chơi ngôn ngữ trong quá trình dạy học tiếng Trung Quốc đem lại lợi ích đáng kể trong việc tăng cường hiệu quả giảng dạy và học tập. Trò chơi tạo ra môi trường học tập thú vị và trải nghiệm học tập tích cực, làm tăng sự tham gia và tập trung của người học. Thay vì việc học trở thành một công việc khô khan và mệt mỏi, trò chơi giúp người học cảm thấy hứng thú và tham gia tích cực, từ đó đẩy mạnh quá trình tiếp thu kiến thức. Trò chơi giúp xây dựng một cộng đồng học tập tích cực. Qua việc làm việc nhóm, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh, người học có cơ hội giao tiếp, chia sẻ và học hỏi lẫn nhau. Trò chơi giúp phát triển các kỹ năng mềm quan trọng như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo, tạo điều kiện để người học ứng dụng kiến thức đã học vào thực tế, giúp họ hiểu sâu hơn về ngữ pháp, từ vựng và văn hóa Trung Quốc.

Phát triển kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên

Trò chơi đóng vai trò như một cầu nối giúp người học tiếp xúc với ngôn ngữ một cách tự nhiên

và linh hoạt hơn. Trong môi trường trò chơi, người học được tạo điều kiện để thực hành tiếng Trung Quốc trong các tình huống giao tiếp đa dạng và sống động, từ đó rút ngắn khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn. Việc sử dụng ngôn ngữ trong ngữ cảnh thực tế giúp người học làm quen với cách diễn đạt tự nhiên, linh hoạt và phong phú hơn. Bên cạnh đó, trò chơi còn tạo ra một không gian an toàn để người học thực hành và mắc lỗi. Khi tham gia trò chơi, người học không cảm thấy quá áp lực về việc phải nói đúng ngay từ đầu. Điều này giúp họ tự tin hơn trong việc giao tiếp và dần dần khắc phục những sai sót của mình. Qua quá trình chơi, người học sẽ rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp quan trọng như: diễn đạt ý tưởng, đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi, lắng nghe và hiểu ý người khác. Ngoài ra, trò chơi còn giúp tăng cường trí nhớ và khả năng phản xạ của người học. Khi tham gia trò chơi, người học phải nhanh chóng xử lý thông tin và đưa ra quyết định, điều này giúp họ rèn luyện khả năng tư duy nhanh nhạy và phản ứng linh hoạt. Việc lặp đi lặp lại các cấu trúc ngữ pháp và từ vựng trong quá trình chơi cũng giúp người học ghi nhớ kiến thức một cách sâu sắc hơn.

Xây dựng tư duy sáng tạo và khám phá

Trò chơi không chỉ là một hình thức giải trí mà còn là một công cụ giáo dục mạnh mẽ, kích thích sự sáng tạo và tư duy phản biện của người học. Khi tham gia vào các trò chơi, người học được đặt vào những tình huống đòi hỏi họ phải sử dụng trí tưởng tượng, linh hoạt trong tư duy để tìm ra giải pháp. Điều này giúp họ vượt qua những giới hạn của việc học thuộc lòng và chủ động khám phá những cách thức mới để tiếp cận ngôn ngữ. Bên cạnh đó, trò chơi cũng là một môi trường lý tưởng để rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm. Trong quá trình giải quyết các câu đố, hoàn thành nhiệm vụ, người học phải hợp tác, chia sẻ ý kiến và hỗ trợ lẫn nhau. Điều này giúp họ phát triển các kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác và làm việc nhóm hiệu quả. Qua đó, người học không chỉ học được tiếng Trung Quốc mà còn rèn luyện những kỹ năng sống cần thiết để thành công trong cuộc sống.

Hơn nữa, trò chơi còn giúp người học phát triển tư duy logic và khả năng giải quyết vấn đề. Khi đối mặt với những thử thách trong trò chơi, người học phải phân tích thông tin, đưa ra quyết định và tìm ra cách giải quyết hiệu quả. Điều này giúp họ rèn luyện tư duy logic, khả năng phân tích và tổng hợp thông tin, từ đó nâng cao khả năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

Xây dựng sự tự tin

Thông qua các hoạt động trò chơi, người học không chỉ có cơ hội thực hành và thể hiện năng lực ngôn ngữ một cách tự nhiên mà còn được trải nghiệm cảm giác thành công. Những thành công ban đầu, dù nhỏ bé, cũng đủ để khơi dậy niềm đam mê và động lực học tập. Khi đạt được mục tiêu trong trò chơi, người học sẽ cảm thấy tự hào về bản thân và nhận ra rằng mình hoàn toàn có khả năng sử dụng tiếng Trung Quốc. Điều này tạo ra một vòng tròn tích cực, nơi mà sự thành công thúc đẩy sự tự tin, và sự tự tin lại thúc đẩy người học đạt được những thành công mới.

Sự tự tin không chỉ ảnh hưởng đến việc học tiếng Trung Quốc mà còn lan tỏa sang các lĩnh vực khác trong cuộc sống. Người học sẽ cảm thấy tự tin hơn khi giao tiếp với người khác, khi đặt ra và đạt được mục tiêu. Điều này giúp họ hình thành một tư duy tích cực, sẵn sàng đối mặt với những thử thách mới và không ngừng học hỏi.

Trò chơi còn tạo ra một môi trường học tập thoải mái và không bị áp lực, giúp người học giảm bớt căng thẳng và lo lắng. Khi tham gia trò chơi, người học được phép mắc lỗi và học hỏi từ những sai lầm của mình. Điều này giúp họ có một cái nhìn cởi mở hơn về việc học ngôn ngữ và không sợ thất bại.

Khuyến khích học tập tích cực và đam mê học tập

Đối với người dạy, điều quan trọng nhất là phải loại bỏ được tâm lý sợ khó của người học, để dạy học trở nên thú vị và khơi gợi được nhiệt tình học tiếng Trung Quốc của người học. Người dạy và người viết sách có nhân sinh quan và con

mắt thường thức nghệ thuật khác nhau, và người dạy trong môi trường dạy học thực tế, đối diện với đối tượng người học đa dạng. Còn người viết sách ở trong một môi trường tương đối tương tượng, cảm nhận sự thú vị qua góc nhìn cá nhân, khó phù hợp với hoạt động dạy học thực tế. Vì vậy sự sáng tạo mà người dạy sử dụng trong quá trình dạy học đóng vai trò chủ đạo. Tổ chức trò chơi có tính đến các yêu cầu khác nhau của người học đã trở thành một trong những phương pháp giảng dạy phù hợp nhất cho các lớp học tiếng Trung Quốc (Luu Tụng Hạo 刘颂浩, 2008).

Dạy học thông qua trò chơi kết hợp ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp dựa trên nguyên tắc bám sát mục tiêu dạy học và tạo hứng thú cho người học, quá trình chơi trò chơi là quá trình rèn luyện tổng hợp các yếu tố ngôn ngữ. Sử dụng trò chơi dạy tiếng Trung như một ngoại ngữ là một nỗ lực kết hợp giáo dục với giải trí, mang lại niềm vui và sắc màu cho giờ học. Kết hợp dạy và học, học và chơi, không chỉ tối ưu hóa giảng dạy trên lớp mà còn nâng cao chất lượng dạy học. (Phùng Đông Mai 冯冬梅, 2008).

Sự sáng tạo của người dạy chính là yếu tố cốt lõi để biến những trò chơi học tập trở nên sống động và hiệu quả. Không chỉ đơn thuần là lựa chọn và áp dụng các trò chơi có sẵn, người dạy cần có khả năng thiết kế và điều chỉnh các trò chơi sao cho phù hợp với trình độ, sở thích và đặc điểm của từng nhóm người học. Việc này đòi hỏi người dạy phải không ngừng học hỏi, cập nhật những phương pháp và công cụ dạy học mới, đồng thời có khả năng kết hợp linh hoạt các yếu tố văn hóa, xã hội và ngữ cảnh thực tế vào trong trò chơi. Khi người dạy tạo ra được những trò chơi mang đậm dấu ấn cá nhân, người học sẽ cảm thấy hứng thú và có động lực tham gia học tập hơn. Bên cạnh đó, việc khuyến khích người học cùng tham gia vào quá trình thiết kế trò chơi cũng là một cách để tăng cường tính chủ động và sáng tạo của người học.

Chu Hi (朱熹), một nhà giáo dục nổi tiếng thời Nam Tống, đã nhấn mạnh: “Nếu không để người học tìm thấy hứng thú trong học tập, thì họ sẽ không bao giờ mê học” (教人未见意趣, 必不乐

学). Khổng Tử từng nói: “Biết mà học không bằng thích mà học, thích mà học không bằng vui say mà học” (知之者不如好之者, 好之者不如乐之者). Qua đó ta có thể thấy rằng, hứng thú chính là động lực tốt nhất để người học học tập. Vì vậy, xen kẽ các hoạt động trò chơi trong quá trình dạy học với nội dung linh hoạt, đa dạng đã trở thành lựa chọn hàng đầu để nâng cao hứng thú cho lớp học. Việc giải trí của các trò chơi mang lại niềm vui cho quá trình giảng dạy và đảm bảo rằng người học có thể học trong một môi trường thoải mái và đầy thử thách. Ngôn ngữ mới tiếp thu có thể được sử dụng trong một lớp học độc đáo để đạt được kết quả ngoài mong đợi.

Tóm lại, việc vận dụng trò chơi trong dạy học tiếng Trung Quốc không chỉ giúp tăng cường hiệu quả giảng dạy và học tập mà còn phát triển kỹ năng ngôn ngữ tự nhiên, tư duy sáng tạo và lòng tự tin cho người học. Nó cũng khuyến khích học tập tích cực và đam mê học tập, tạo ra môi trường học tập tích cực và thú vị cho người học tham gia vào quá trình học tập tiếng Trung Quốc.

4. QUY TRÌNH TỔ CHỨC TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC

Quy trình tổ chức trò chơi ngôn ngữ trong lớp hoàn toàn không cố định, người dạy sẽ có những định hướng khác nhau, tác giả tập trung vào việc làm thế nào để tổ chức tốt trò chơi trong lớp để đạt được mục tiêu dạy học. Thầy cô không chỉ là “đạo diễn” mà còn là “diễn viên” trong các trò chơi. “Đạo diễn” phải cố gắng hết sức để điều phối mối quan hệ giữa những người học và mối quan hệ giữa người dạy và người học, để các trò chơi trong lớp học có thể được tổ chức một cách có trật tự, nội dung của trò chơi và mục tiêu dạy học tương hỗ với nhau, để người học có thể nắm vững các kiến thức ngôn ngữ trong một môi trường thoải mái và vui vẻ.

Giai đoạn chuẩn bị của một trò chơi ngôn ngữ

Giai đoạn chuẩn bị trò chơi bao gồm hai khâu: Thứ nhất là chuẩn bị kiến thức. Trò chơi phục vụ

cho việc giảng dạy trên lớp và nội dung học trong tiết học phải được thiết kế vào trò chơi. Nói chung, nội dung dạy học mà người học dễ nắm bắt ít khi đưa vào trò chơi trên lớp, ngược lại, những nội dung trọng điểm và khó thì người dạy càng phải hao tâm thiết kế trò chơi giúp người học hiểu và củng cố kiến thức. Khi người học học nội dung mới, người dạy có thể sử dụng các phương pháp truyền thống để giảng dạy, chẳng hạn như dạy người học đọc từ mới, giải thích từ mới, học hội thoại và thực hành hội thoại. Một quá trình dạy học như vậy là một sự chuẩn bị kiến thức cho giai đoạn tiếp theo của trò chơi. Vì vậy, việc người học có chơi game tốt hay không đều liên quan trực tiếp đến khâu chuẩn bị.

Thứ hai là sự chuẩn bị để bắt đầu trò chơi. Để đảm bảo tiến trình suôn sẻ, trước khi chơi cần phải phải công bố các quy tắc của trò chơi và chế độ thưởng phạt. Những trò chơi thiết kế không chặt chẽ thường không những không đạt được hiệu quả mong muốn mà còn gây ra mất trật tự kỷ luật lớp học. Người học hiểu thắng và dễ bị kích động, luật chơi không công bằng dễ khiến người học chống đối người dạy, thậm chí mất hứng thú với môn học. Luật chơi bằng tiếng Trung Quốc nên đơn giản và dễ hiểu nhất có thể, và điều rất quan trọng là phải diễn đạt rõ ràng luật chơi. Nếu phương pháp nêu trên không hiệu quả, hãy sử dụng các hành động để diễn đạt luật chơi để người học có thể hiểu được ý định của người dạy.

Giai đoạn tương tác và quan sát kiểm tra

Sau khi giai đoạn chuẩn bị hoàn tất, trò chơi chính thức được bắt đầu. Trong giai đoạn này, người dạy chủ động tạo điều kiện để người học tự do khám phá và vận dụng kiến thức đã học. Vai trò của người dạy lúc này là một người quan sát, ghi nhận những thành công, hạn chế của người học trong quá trình tham gia. Cụ thể, người dạy cần chú ý đến các lỗi sai về ngữ pháp, phát âm, từ vựng mà người học mắc phải để có những điều chỉnh phù hợp trong quá trình giảng dạy sau này. Tuy nhiên, việc can thiệp trực tiếp vào quá trình chơi của người học là không nên, vì điều này có thể làm giảm sự hứng thú và ảnh hưởng đến không khí vui

vẽ của trò chơi. Thay vào đó, người dạy nên tạo ra một không khí lớp học tích cực bằng những cử chỉ, lời nói khích lệ, giúp người học cảm thấy tự tin và thoải mái. Bên cạnh đó, người dạy cũng cần quan tâm đến những người học chưa được tham gia và tạo điều kiện để người học có cơ hội thể hiện mình.

Trong quá trình tương tác với nhau khi chơi, người học có cơ hội ôn tập và củng cố kiến thức đã học ở giai đoạn chuẩn bị. Việc giao tiếp bằng ngôn ngữ mục tiêu giúp người học ghi nhớ sâu hơn các cấu trúc ngữ pháp, từ vựng mới. Đồng thời, việc phân tích các lỗi sai mà người học mắc phải trong quá trình chơi cung cấp cho người dạy những thông tin quý báu để điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp. Nếu hầu hết người học mắc cùng một loại lỗi, điều đó cho thấy người dạy cần tập trung vào phần kiến thức này trong các bài học tiếp theo.

Giai đoạn đánh giá và rút kinh nghiệm

Sau khi trò chơi kết thúc, người học vẫn còn tinh thần phấn chấn và vẫn đắm chìm trong niềm vui vừa rồi, người dạy có thể chuyển hướng sự chú ý của người học thông qua nhận xét đánh giá theo tình huống. Theo quan sát, người học quan tâm nhiều hơn đến tính công bằng của trò chơi và sự đánh giá của người dạy. Vì vậy, người dạy khi đánh giá cần chú ý sử dụng nhiều ngôn ngữ khích lệ động viên, ít phê bình hơn, chứ chưa nói đến việc lấy sai lầm của người học ra làm trò đùa, nếu không nó sẽ làm giảm nhiệt tình tham gia của một số người học. Nếu có điều kiện, người dạy có thể chuẩn bị một số phần thưởng nhỏ cho người học. Cho dù đó là phần thưởng tinh thần hay vật chất, đều khiến người học có cảm giác chiến thắng và hứng thú hơn trong việc học tiếng Trung Quốc.

Trong quá trình chơi, người dạy nên tập trung chỉ ra và giải thích những kiến thức quan trọng mà người học còn bỏ qua. Nếu có đủ thời gian, bạn có thể lấy những điểm kiến thức này ra và nói cho người học khắc sâu ấn tượng. Mặt khác, những sai lầm nhỏ của người học trong quá trình chơi không thể bỏ qua, nếu không sẽ rất khó để sửa chữa chúng trong tương lai. Nếu phát hiện sai sót tập thể, người dạy sẽ dành nhiều thời gian hơn để sửa

lỗi đó, để giúp người học hiểu đúng, tiết học tiếp theo cũng sẽ được dùng làm ôn tập trọng điểm.

Giai đoạn tổng kết ôn tập

Mặc dù các trò chơi tạo ra không khí lớp học sôi động và cạnh tranh, nhưng việc đảm bảo người học không lạc khỏi mục tiêu học tập là điều cần thiết. Do đó, giai đoạn tổng kết đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố kiến thức đã học. Người dạy có thể trực tiếp tổng kết những điểm ngữ pháp, từ vựng trọng tâm xuất hiện trong trò chơi hoặc tạo điều kiện cho người học tự thảo luận và rút ra kết luận. Điều quan trọng là nội dung tổng kết phải liên kết chặt chẽ với các hoạt động trong trò chơi và kiến thức đã được giới thiệu ở giai đoạn chuẩn bị. Nếu thời gian cho phép, người dạy có thể mở rộng bài học bằng cách đưa ra các câu hỏi kích thích tư duy, giúp người học vận dụng kiến thức vào các tình huống khác nhau.

Giai đoạn tổng kết không nhất thiết phải diễn ra ngay sau khi kết thúc trò chơi. Người dạy có thể linh hoạt sắp xếp giai đoạn này vào cuối tiết học, trước khi vào bài mới hoặc trong bài ôn tập. Việc sắp xếp phụ thuộc vào đặc điểm của bài học và khả năng tiếp thu của người học.

Cả bốn giai đoạn trong quá trình học thông qua trò chơi đều có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Nếu một giai đoạn không được thực hiện tốt, nó sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả của các giai đoạn tiếp theo và làm giảm chất lượng của bài học. Vì vậy, việc kết hợp hài hòa giữa yếu tố vui chơi và học tập là điều cần thiết để đạt được hiệu quả cao nhất.

5. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý KHI TỔ CHỨC TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC

Thiết kế trò chơi cần gắn chặt với nội dung học tập

Các trò chơi thú vị trong lớp học không vì mục đích chơi, người dạy sử dụng các đặc điểm của trò chơi và bản chất thích chơi của mọi người để truyền thụ kiến thức ngôn ngữ, nhằm đạt được mục tiêu học tập. Trong một lớp học tiếng Trung, nội

dung giảng dạy chủ yếu được chia thành từ mới, câu và ngữ pháp, ba phần này vừa đọc lập lại vừa thống nhất với nhau, không thể tách rời. Có khi chỉ có một hoặc hai kiến thức ngôn ngữ trong một giờ học, và thiết kế trò chơi nên được thực hiện xoay quanh hai điểm này. Có bài kiến thức ngôn ngữ rải rác, đòi hỏi người dạy phải khéo léo thiết kế đưa các kiến thức khó này vào trong trò chơi. Ví dụ, trong bài 12 của “Giáo trình Hán ngữ, tập 1” có mẫu câu “你在哪儿学习”, từ mới là ba địa danh ở Trung Quốc: Thượng Hải, Bắc Kinh, Hồng Kông. Người dạy có thể mở rộng thêm về cách diễn đạt bằng tiếng Trung đối với các địa danh của Việt Nam, chẳng hạn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng. Để củng cố nội dung học của bài này, thiết kế trò chơi trước tiên là viết các địa danh đã học trong bài học này lên bảng, sau đó mời một nhóm người học tham gia, mỗi người học đại diện cho một địa danh. Lúc đầu người dạy nói “我在越南学习, 你在哪儿学习”, sau đó người học đại diện cho Bắc Kinh phải nói tiếp “我在北京学习, 你在哪儿学习”, sau đó người học đại diện cho Hà Nội tiếp tục “我在河内学习, 你在哪儿学习”, cứ như vậy hết người này đến người khác. Mục đích của việc thiết kế trò chơi này là để người học ghi nhớ và nắm vững các địa danh đã học, thứ hai là thành thực cách sử dụng các câu hội thoại chính của bài. Luật chơi quy định, người học nào không tiếp tục được hoặc nói sai sẽ biểu diễn tiết mục văn nghệ cho mọi người xem. Tất cả đều hào hứng, vui vẻ, ca hát và nhảy múa không chút do dự.

Độ khó của trò chơi phải phù hợp với trình độ của người học

Căn cứ vào đặc điểm lứa tuổi và trình độ của người học, người dạy cần cân nhắc đầy đủ về độ khó của trò chơi khi sắp xếp. Ví dụ, “Giáo trình Hán ngữ, tập 1”, trong bài học đầu tiên, nội dung chính là bốn thanh điệu của tiếng Trung Quốc. Mặc dù tiếng Việt có 6 dấu thanh nhưng chúng rất khác so với tiếng Trung Quốc, vì vậy người học khó phân biệt được 4 thanh điệu của tiếng Trung Quốc. Thời gian đầu, tôi dùng điệu bộ tay kết hợp để dẫn đọc nhiều lần, sau đó sửa từng người một, tôi thấy phương pháp này tốn nhiều thời gian, công sức mà

hiệu quả không rõ rệt. Người học bị ảnh hưởng bởi tiếng mẹ đẻ, thanh 1 đọc không tới, thanh 4 đọc không có quãng giáng... Vì vậy, tôi đã thiết kế một trò chơi để nâng cao độ nhạy cảm của người học đối với bốn thanh điệu của tiếng Trung Quốc thông qua các động tác. Luật chơi được phổ biến bằng tiếng Việt kết hợp động tác. Bảy đến chín người học (tốt nhất là số lẻ), được yêu cầu xếp hàng trước lớp, người học đọc âm tiết thanh điệu 1 thì giang 2 tay, người học đọc thanh 2 thì nhảy lên, người học đọc thanh 3 thì ngồi xuống đứng lên, người học đọc thanh 4 thì ngồi xồm xuống. Luật chơi tưởng chừng đơn giản nhưng khi thực hiện, người học hoặc quên thực hiện động tác, hoặc phát âm chưa chuẩn. Bởi vì cả hàng liên tục nối tiếp nhau, cười nói rôm rả, không khí lớp học vô cùng vui vẻ. Sau này, khi người học phát âm chưa chuẩn, tôi đều yêu cầu người học vừa thực hiện động tác vừa tự sửa lỗi phát âm của mình.

Đối với người học đã nắm được một số từ vựng tiếng Trung Quốc nhất định, người dạy có thể sắp xếp một số trò chơi hơi khó tùy theo trình độ tiếng Trung Quốc của người học. Ví dụ, trong bài 16 “Giáo trình Hán ngữ, tập 2” một trong các nội dung bài giảng là cách sử dụng động từ “喜欢”, và để kết hợp với các động từ đã học trước đó, trò chơi có yêu cầu về kiến thức là phải sử dụng kết cấu “喜欢 + 动”. 20 người học trong lớp được chia thành 3 nhóm, lần lượt từng nhóm lên chơi trò chơi theo thứ tự. Người học thứ nhất nói: “我喜欢吃水果”. Người học thứ hai nói tiếp: “他喜欢吃水果, 我喜欢打篮球”. Người học thứ ba tiếp tục nói: “他喜欢吃水果, 她喜欢打篮球, 我喜欢吃蛋糕”... cứ như vậy cho đến hết nhóm. Do độ khó của trò chơi nên cho người học được chuẩn bị trước 5 phút. Trò chơi này tích hợp tất cả nội dung của các bài học trước. Nó không chỉ ôn tập lại các động từ và tân ngữ kết hợp với chúng mà còn kiểm tra khả năng vận dụng, trí nhớ của người học. Mặc dù trò chơi quy định rằng những người học mắc lỗi đều bị phạt biểu diễn một tiết mục văn nghệ, nhưng những người học gen Z không bao giờ sợ sân khấu, đôi khi cả nhóm cùng chịu phạt, hát múa cùng nhau. Nói chung, người học giai đoạn sơ cấp thích các trò chơi mang tính thú vị,

giải trí cao và có thể thể hiện trình độ tiếng Trung Quốc của mình, trong khi người học giai đoạn cao hơn thích các trò chơi độ khó nhất định và mang tính khám phá.

Tổ chức trò chơi phải chú ý đến thời gian

Cho dù người học ở bất kỳ lứa tuổi nào thì sự tập trung chú ý trong lớp đều có hạn. Khi người học có dấu hiệu mệt mỏi, đó là lúc các trò chơi trong lớp phát huy hết thế mạnh của mình. Tuy nhiên, cái gì chính, cái gì phụ của một giờ học nên được xác định rõ ràng, chúng ta không nên thiết kế quá nhiều trò chơi chỉ vì người học thích trò chơi mà bỏ qua việc truyền thụ và rèn luyện nội dung của bài, biến lớp học tiếng Trung Quốc thành một lớp học trò chơi, đó sẽ là phản tác dụng. Việc sắp xếp thời gian trò chơi hợp lý là rất quan trọng, nếu thời gian trò chơi quá dài dễ khiến người học mất tập trung, mất hứng thú với trò chơi, thậm chí không hoàn thành được nhiệm vụ dạy học của tiết học. Nếu thời gian trò chơi quá ngắn, hầu hết người học sẽ không thể tham gia trò chơi và không đạt được mục tiêu đề ra.

Sức hấp dẫn của trò chơi không chỉ ở sự thú vị mà còn ở sự đa dạng về hình thức, nhưng để thiết kế một trò chơi mới, người dạy phải chấp nhận rủi ro thất bại. Các trò chơi mới do người dạy thiết kế có thể được thử nghiệm trước trong các lớp học có thành tích và biểu hiện tốt hơn, và nếu thành công, có thể được mở rộng ra nhiều lớp học hơn. Trong khi người học đang chơi trò chơi, rất nhiều tiếng ồn có thể được tạo ra, đặc biệt là trong các lớp học lớn. Vì vậy, người dạy cần phải làm một số công tác quản lý lớp học cũng như đưa ra các quy tắc nhất định để kiểm soát tiếng ồn và sự lộn xộn gây ra bởi một vài người học quá kích động. “凡事预则立，不预则废” “Phạm sự dự tắc lập, bất dự tắc phế” (Việc gì có chuẩn bị thì nên, không có chuẩn bị thì hỏng) (Tứ thư Trung dung).

Trò chơi ngôn ngữ là phương pháp hiệu quả để người học luyện nói, củng cố từ mới, ngữ pháp và luyện phát âm. Trò chơi có thể điều chỉnh không khí học tập, nếu cần thiết có thể sử dụng thường xuyên nhưng người dạy phải làm cho người học

hiểu trò chơi trên lớp không phải chỉ để giải trí, trước khi chơi trò chơi phải giảng giải cho người học về nội dung giảng dạy và kiến thức trọng tâm của bài. Vì vậy, người dạy vừa là người thầy tốt, vừa là người bạn hữu ích của người học, khi dạy có thể khiến người học nghiêm túc tiếp thu kiến thức, còn khi chơi là người bạn đồng hành của người học, thông qua hướng dẫn và khuyến khích, người học có thể học hỏi kiến thức từ trò chơi.

6. MỘT SỐ TRÒ CHƠI NGÔN NGỮ SỬ DỤNG TRONG LỚP HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC

Thành công của việc dạy học trò chơi có quan hệ mật thiết với sự thành thực trong việc lựa chọn, sắp xếp trò chơi, với việc xây dựng luật chơi một cách hiệu quả và tinh thần thi đua của người học. Theo quan sát thực tế của tác giả, các trò chơi trong lớp học tiếng Trung Quốc hiện nay được chia thành 4 phần: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và hội thoại. Sau đây là các ví dụ lần lượt.

Trò chơi dạy ngữ âm

Đập ruồi

Các bước trò chơi: dán các thẻ đã in sẵn các phiên âm âm tiết lên bảng đen. Cả lớp chia thành nhiều nhóm, mỗi nhóm cử một đại diện, mỗi đại diện lấy một cái vĩ đập ruồi, người dạy đọc to ngẫu nhiên âm tiết trên bảng, đội nào đập đúng thẻ trước sẽ giành phần thắng, cứ như vậy đội nào đập được nhiều thẻ nhất sẽ chiến thắng chung cuộc.

Mô tả trò chơi: Trò chơi không chỉ giúp tăng cường trí nhớ mà còn rèn luyện khả năng phản ứng nhanh của người học, các bước thực hiện đơn giản, thao tác thuận tiện. Khi chơi trò chơi này, người dạy có thể tăng độ khó tùy theo sự hiểu biết của người học, phân bổ đều các âm tiết mà người dạy đọc ở hai đầu của bảng đen và điều chỉnh kịp thời theo tình huống. Trò chơi này là trò chơi thi đấu theo nhóm, người học nào cũng đều tham gia, không khí lớp học sẽ rất sôi nổi, trò chơi đập ruồi còn thích hợp với dạy bài tập từ vựng và ngữ pháp, nhưng nó cũng có một nhược điểm là đôi khi lớp học quá sôi nổi sẽ gây ra sự mất trật tự, người dạy cần phải kịp thời duy trì trật tự lớp học.

Bingo

Các bước của trò chơi: đầu tiên mỗi người học nhận một tờ giấy vẽ sẵn bảng với các ô vuông chia thành 5 hàng ngang và 5 hàng dọc, người dạy đưa ra 25 thanh mẫu, vận mẫu, để người học tự điền ngẫu nhiên vào bảng ô vuông. Sau khi người học điền xong, người dạy đọc ngẫu nhiên các thanh mẫu, vận mẫu đó, người học tìm ô kết quả tương ứng rồi đánh dấu tick. Người học nào tìm ra được 5 từ tạo thành một hàng dọc/ngang/chéo trước, kêu lên “Bingo” và giành chiến thắng.

Mô tả trò chơi: Bingo là một trò chơi rất quen thuộc, không chỉ trong lớp học tiếng Trung Quốc, mà còn được sử dụng rộng rãi trong các lớp học khác. Trò chơi này rất được người học yêu thích vì tính phối hợp cao và dụng cụ đơn giản (chỉ cần một tờ giấy). Nó cũng thích hợp để thiết kế dạy bài tập từ vựng.

Trò chơi dạy từ vựng

Bạn vẽ tôi đoán

Các bước trò chơi: Khi học một số danh từ riêng, ví dụ bài 25 “Giáo trình Hán ngữ, tập 2” có nhiều danh từ riêng về thể thao (như bóng rổ, bóng đá, bóng chày, thái cực quyền), người dạy có thể viết các từ này vào thẻ, sau đó chia cả lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm đứng trên bục, tất cả thành viên trong nhóm trừ người đầu tiên được nhìn thấy thẻ mà người dạy giơ lên, sau đó người học thứ nhất sử dụng ngôn ngữ cơ thể miêu tả cho người học thứ hai xem, sau đó người học thứ hai cũng thực hiện hành động miêu tả cho người học thứ ba, cứ như vậy cho đến khi người học cuối cùng nói ra từ mà mình đoán được.

Mô tả trò chơi: “Bạn vẽ tôi đoán” bởi vì trong trò chơi có biểu diễn tay chân, không khí lớp học sẽ tương đối thoải mái, động tác tay chân sẽ giúp người học nhớ từ. Nhưng cũng có một vấn đề là những người học đứng giữa chỉ cần lặp lại hành động của những người phía trước mà không thực sự đoán được từ đó. Ngoài ra, trò chơi này có một hạn chế là phạm vi áp dụng tương đối nhỏ và chỉ

có thể vận dụng cho một số trò chơi chữ có thể dùng hành động để mô tả.

Thi trí nhớ

Các bước trò chơi: người dạy chuẩn bị một số thẻ ghi từ mới. Chia lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 5 người. Khi người học đã sẵn sàng, người dạy đặt các thẻ từ mới trước mặt mỗi nhóm, cho người học năm giây để ghi nhớ nhanh. Sau đó cất thẻ đi, cho người học lần lượt lên bảng viết các từ nhìn thấy được theo trí nhớ, lần lượt đọc to các từ đã viết xem nhóm nào viết nhiều và có tỷ lệ đúng cao nhất sẽ giành chiến thắng.

Mô tả trò chơi: Trò chơi này có thể được sử dụng để ôn tập kiểm tra bài cũ. Chữ Hán là ký tự tượng hình, rất khó ghi nhớ, vì vậy người học thường bỏ qua ngại viết chữ. Thông qua các trò chơi này, người học sẽ bị thu hút để kích thích não bộ ghi nhớ hình dạng của các ký tự chữ Hán, từ đó quen thuộc, trau dồi viết các chữ Hán một cách tự nhiên và tự tin.

Trò chơi dạy ngữ pháp

Bản đồ

Các bước trò chơi: Bài 23 trong “Giáo trình Hán ngữ, tập 2” “学校里边有邮局吗” (Trong trường có bưu điện không) giai đoạn chuẩn bị, người dạy cần chuẩn bị một bản đồ trên PPT, đánh dấu tên của từng tòa nhà (chẳng hạn như: trường học, bệnh viện, công viên, bưu điện ...), người dạy sẽ nói điểm xuất phát, sau đó nói tuyến đường đi cho người học. Ai tìm ra điểm đến và đọc to tên đích đến trước sẽ thắng.

Mô tả trò chơi: Do trò chơi này yêu cầu nghe đọc tương đối cao, vận động ít hơn so với các trò chơi khác nên trước khi chơi trò chơi này người dạy nên cho người học ôn lại các từ vựng cần thiết cho trò chơi, khi chọn lộ trình cũng cố gắng đơn giản và rõ ràng, đồng thời cho người học nhiều thời gian hơn để tiếp thu và tiêu hóa. Tuy nhiên, do thời gian phản hồi của người dạy và người học trong trò chơi này ngắn nên việc thu hút sự chú ý của người học sẽ dễ dàng hơn và nhiều người học

thích các trò chơi tương tự như mê cung kiểu này và sự phối hợp của người học tương đối tốt.

Đoán tuổi

Các bước trò chơi: Người dạy có thể in ảnh những nhân vật mà người học quan tâm theo sở thích của người học, sau đó úp các ảnh này xuống, mặt sau đánh dấu số thứ tự, sau đó chia cả lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm lần lượt chọn ảnh, và sau đó sử dụng “你几岁?” “你多大?” “您多大年纪?” để hỏi tuổi. Sau khi người học đoán ngẫu nhiên một độ tuổi, người dạy sử dụng “上” và “下” để hướng dẫn người học đoán chính xác tuổi.

Mô tả trò chơi: Trò chơi này không chỉ giúp người học phân biệt ba cách hỏi tuổi mà còn giúp người học luyện tập các con số, một mũi tên trúng hai đích! Mấu chốt của trò chơi này là tìm ra những nhân vật mà người học hứng thú, sau đó để mỗi người học đều tham gia vào quá trình đoán tuổi, cuối cùng ai đoán đúng tuổi sẽ được thưởng, điều này sẽ khơi dậy mong muốn chiến thắng của người học, cũng sẽ làm cho trò chơi thú vị hơn.

Trò chơi dạy hội thoại

Đấu giá

Các bước trò chơi: Người dạy chuẩn bị một số món quà nhỏ bí mật và một chiếc hộp to, người học chuẩn bị một khoản tiền nhỏ nhỏ như tiền ăn sáng 10k-30k. Sau đó người dạy đặt quà vào trong hộp, người học không thể nhìn vào bên trong hộp, và yêu cầu một người học thò tay vào trong hộp sờ được món đồ gì thì dùng tiếng Trung mô tả về kích thước, hình dáng và chất liệu của đồ vật và kêu gọi đấu giá, ai trả giá cao nhất sẽ giành được món quà. Số tiền bán đấu giá thu được sẽ được gửi vào quỹ thiện nguyện đã được thầy trò thống nhất với nhau từ giai đoạn chuẩn bị trước đó.

Mô tả trò chơi: So với các trò chơi khác, trò chơi này mô phỏng tình huống thực tế, cho phép người học tự mình trải nghiệm môi trường ngôn ngữ đích. Toàn bộ quá trình đều do chính người học dẫn dắt, với mức độ tự do cao hơn và không gian phát huy rộng hơn. Qua những phản hồi thực

tiễn của tác giả và người học, trò chơi này mang lại tính tích cực cao cho người học, người học vừa được chơi, vừa được quà, vừa được làm điều có ý nghĩa cho xã hội. Do đó trò chơi này thường được sử dụng như là trò chơi cuối cùng vào cuối học kỳ, và là phần thưởng khích lệ học tập cho người học.

Đánh trống chuyền hoa

Các bước trò chơi: Đánh trống chuyền hoa là một trò chơi được lưu truyền rộng rãi trong dân gian Trung Quốc. Người dạy chỉ cần chuẩn bị một đạo cụ thuận tiện để chuyền tay nhau, và một đoạn nhạc ngắn, khi nhạc bắt đầu, đạo cụ sẽ được chuyền đi từ người đầu tiên theo thứ tự, khi nhạc dứt, đạo cụ đang ở trong tay ai thì người đó sẽ trả lời câu hỏi mà người dạy đưa ra.

Mô tả trò chơi: Trò chơi có tính hoạt động cao và đạo cụ rất đơn giản. Việc ôn tập các kiến thức linh hoạt hơn, người dạy có thể đặt câu hỏi về bất kỳ kiến thức nào đã học (phát âm, từ vựng, ngữ pháp đều có thể kiểm tra). Trong quá trình chuyền tay nhau, người học tương đối căng thẳng, ai cũng muốn chuyền thật nhanh đạo cụ cho người khác dẫn đến không khí sôi nổi, người học được tập trung cao độ giúp việc học hiệu quả hơn.

7. KẾT LUẬN

Mặc dù phương pháp dạy học thông qua trò chơi đã xuất hiện từ lâu, tiềm năng của nó vẫn chưa được khai thác hết và chưa nhận được sự quan tâm đúng mức từ nhiều người dạy. Phương pháp này sở hữu nhiều ưu điểm vượt trội, đặc biệt trong việc tạo ra môi trường học tập hứng thú, kích thích tư duy sáng tạo và xây dựng lòng tự tin cho người học. Để tối ưu hóa hiệu quả, việc kết hợp trò chơi ngôn ngữ với các phương pháp giảng dạy truyền thống và hiện đại khác như dạy học theo nhóm, học tập hợp tác, sử dụng đa phương tiện là vô cùng cần thiết. Sự kết hợp này giúp đảm bảo tính toàn diện trong quá trình học tiếng Trung Quốc. Bài viết này mong muốn cung cấp một cái nhìn tổng quan và sâu sắc hơn về vai trò của trò chơi ngôn ngữ trong giảng dạy tiếng Trung Quốc. Chúng tôi hi vọng bài viết có thể cung cấp một cái nhìn đầy đủ, trọn vẹn

hơn về phương pháp trò chơi ngôn ngữ trong giảng dạy tiếng Trung Quốc. Để nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập, chúng ta nên tiếp tục nghiên cứu và phát triển các phương pháp và ứng dụng trò chơi phù hợp nhất với ngữ cảnh giảng dạy và đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học./.

Tài liệu tham khảo:

Tiếng Anh

- Dewey, J. (1902). *The child and the curriculum*. Chicago: The university of Chicago Press.
- Froebel, F. (2005). *Education of Man*. Virginia: Dover Publications.
- Krashen, S. (1981). *Second Language Acquisition and Second Language Learning*. London: Oxford.

Tiếng Trung Quốc

- 冯冬梅. (2008). 试论游戏在对外汉语课堂教学中的运用[J]. 消费导刊·教育时空, (4), 171.
- 刘颂浩. (2008). 关于对外汉语教材趣味性的几点认知. 语言教学与研究, (5), 1-4.
- 司轶肠. (2011). 对外汉语教学中游戏的应用. 哈尔滨黑龙江大学.
- 王贺玲. (2000). 浅谈游戏教学法的运用[J]. 燕师范学院学报, (2), 23-24.
- 曾健. (2006). 游戏在二语习得和教学中的应用. 湖北成人教育学院学, 12(2), 61-62.
- 周健. (2009). 汉语课堂教学技巧 325 例. 商务印书馆.

USING LANGUAGE GAMES IN TEACHING CHINESE

HA NGUYEN HANG NGA, NGUYEN THI PHUONG THAO

Abstract: The ultimate goal of teaching Chinese is to help learners master knowledge, master language skills, and understand Chinese culture, thereby communicating successfully in the environment. intercultural. Chinese is becoming more and more important in a multicultural and globally connected world, but learning Chinese also poses many challenges for learners. The article proposes the application of language games as a new and promising method of teaching Chinese. Language games are not only entertaining, but also enhances learning efficiency, especially in Chinese vocabulary, grammar and communication skills. By integrating games into the teaching process, teachers can create an enjoyable and positive learning environment, thereby encouraging students to focus and actively participate in the learning process.

Keywords: *game method, Chinese, application, teaching*

Received: 09/8/2024; Revised: 23/8/2024; Accepted: 25/9/2024